TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37 /2023/QĐCNTTLH	
	G, ngày 03 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vũ Thị Thu H và anh Trần Tuấn P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12/01/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Thu H với anh Trần Tuấn P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/03/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1994.

HKTT: Thôn Y, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người bị kiện: Anh Trần Tuấn P, sinh năm 1994.

HKTT: Thôn Y, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 03 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh Trần Tuấn P tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh P thống nhất có 02 con chung là Trần Vũ Nguyên K, sinh ngày 07/12/2019 và Trần Minh C, sinh ngày 01/12/2021, khi ly hôn anh P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con K, chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con C. Cấp dưỡng nuôi con không đề nghị giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của các bên đối với con chung thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, riêng và công nợ chị Vũ Thị Thu H và anh Trần Tuấn P không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND G;
- THADS G;
- UBND xã Đ (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Trần Xuân S